

Sầm Sơn, ngày 24 tháng 04 năm 2025

Số: 03/2025/QĐST- KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/4/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2025/TLST- KDTM ngày 18/02/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B (B)

Địa chỉ: Tòa nhà HM Town 412 N, phường N, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình A – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý và thu hồi nợ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Xuân B – Chuyên viên.

Địa chỉ: Số 27 – 29 L, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D – sinh năm: 1983 và bà Dương Thị H – sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Dương Thị H: Ông Nguyễn Văn D – sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 03/4/2024 ông Nguyễn Văn D và bà Dương Thị H đã ký kết với Ngân hàng TCMP B (B) Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số: 0752400016400 ngày 03/4/2024 với số tiền vay là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng); mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh hàng máy tính điện tử; thời hạn hợp đồng là 12 tháng, Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ các Hợp đồng nêu trên ông Nguyễn Văn D và bà Dương Thị H đã thế chấp các tài sản là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 771 tờ bản đồ số 18, địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 136673 số vào sổ cấp GCN: CS 00462 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 06/8/2021 mang tên ông Nguyễn Văn D. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp ở số 0752400016300 ngày 03/4/2024, được công chứng tại Văn phòng công chứng L, số công chứng: 558; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình vay ông Nguyễn Văn D và bà Dương Thị H không thực hiện đúng cam kết về việc trả nợ gốc và nợ lãi vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 25/09/2024. Số tiền ông Nguyễn Văn D và bà Dương Thị H còn nợ ngân hàng tính đến ngày 16/4/2025 là:

- + Nợ gốc: 5.000.000.000 đồng
- + Nợ lãi: 273.654.286 đồng

Tổng cộng: 5.273.654.286 đồng (Năm tỷ hai trăm bảy ba triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn hai trăm tám sáu đồng).

Các bên đương sự thông nhất phương án trả nợ như sau:

Trong thời hạn từ ngày 16/4/2025 đến ngày 16/6/2025 ngân hàng cho bị đơn tự thu xếp chậm nhất đến ngày 16/6/2025 ông Nguyễn Văn D, bà Dương Thị H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng. Ông Nguyễn Văn D, bà Dương Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng vay được ký kết giữa các bên kể từ ngày 17/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ này.

Nếu hết thời hạn này ông Nguyễn Văn D, bà Dương Thị H không tất toán toàn bộ khoản nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu nợ cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp số

0752400016300 ngày 03/4/2024. Nếu phát mại tài sản vẫn không đủ thu nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại các tài sản khác của ông Nguyễn Văn D, bà Dương Thị H để thu nợ cho ngân hàng.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn D, bà Dương Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 56.636.800 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm đồng).

Ngân hàng TMCP B (B) được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 56.550.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0001325 ngày 18/02/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát NDTP Sầm Sơn;
- THA Dân sự thành phố Sầm Sơn;
- Phòng GDKT TA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng